

Số: /KH-STTTT

Vĩnh Phúc, ngày tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH
Nâng cao Chỉ số Tính minh bạch cấp tỉnh năm 2021

Theo kết quả công bố Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020, Vĩnh Phúc đạt 63,84 điểm xếp hạng thứ 29/63 tỉnh thành. Chỉ số Tính minh bạch tỉnh Vĩnh Phúc xếp thứ 11/63 tỉnh thành với 6,34 điểm, tuy giảm 0,39 điểm nhưng tăng 15 bậc so với năm 2019, chưa đạt được mục tiêu đề ra (đạt 7,2 điểm, nằm trong nhóm 10 địa phương tốt nhất) theo Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh về việc nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2020.

Thực hiện Thông báo số 149/TB-UBND ngày 17/6/2021 của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT) xây dựng Kế hoạch nâng cao Chỉ số Tính minh bạch cấp tỉnh năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy tính chủ động, xác định trách nhiệm của các ngành, các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc cải thiện môi trường đầu tư. Đề ra nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao Chỉ số Tính minh bạch của tỉnh;

- Phấn đấu cải thiện Chỉ số Tính minh bạch nằm trong top 10 địa phương có chất lượng điều hành tốt nhất cả nước, tiếp tục là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Năm 2021 Chỉ số Tính minh bạch phấn đấu đạt 7,2 điểm nằm trong top 10 (tăng 0,86 so với năm 2020).

2. Yêu cầu

- Từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở, chú trọng việc chấn chỉnh, nâng cao trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân.

- Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai và thanh tra, kiểm tra thường xuyên được tiến hành.

- Phát huy hiệu quả hòm thư góp ý và đường dây nóng để tiếp nhận và xử lý kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

- Các ngành quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ lựa chọn các thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu để cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để đạt mục tiêu năm 2021 tăng Chỉ số Tính minh bạch lên 7,2 điểm (tăng 0,86 so với năm 2020); Sở TT&TT đề nghị các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan thực hiện tốt những nhiệm vụ sau:

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử (TT-GTĐT) tỉnh theo quy chế quản lý và cung cấp thông tin trên Cổng TT-GTĐT tỉnh Vĩnh Phúc ban hành theo Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đăng tải đầy đủ những thông tin phải công khai, minh bạch trên Cổng thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị, cụ thể như sau:

+ Tài liệu về chiến lược phát triển, quy hoạch ngành, lĩnh vực, địa phương: Chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, các đề án, quy hoạch xây dựng của tỉnh, quy hoạch về đô thị, giao thông, điện, nước; quy hoạch khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu du lịch dịch vụ kèm theo các thông tin về cơ sở hạ tầng kỹ thuật và các chính sách như tiền thuê đất, thuê hạ tầng của các dự án. Công khai việc cho thuê đất, đấu giá đất, các cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cho các loại hình dự án, vùng dự án theo quy định;

+ Thông tin về dự án (danh sách các dự án đang chuẩn bị đầu tư, các dự án đang triển khai, các dự án đã hoàn tất);

+ Văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực;

+ Công khai đầy đủ tài liệu chi tiết về việc thu, sử dụng ngân sách của tỉnh, các địa phương;

+ Cung cấp thông tin đầy đủ về thông tin mời thầu, đấu thầu liên quan đến các gói thầu do đơn vị làm chủ đầu tư theo quy định;

+ Công khai xin ý kiến các dự thảo văn bản của cơ quan, đơn vị có liên quan, tác động đến doanh nghiệp;

+ Thường xuyên cập nhật các văn bản, thông tin hoạt động chỉ đạo, điều hành, nghiệp vụ;

+ Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh nghiên cứu tổ chức các cuộc đối thoại trực tuyến giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh với các doanh nghiệp nhằm giải quyết kịp thời các vướng mắc của các doanh nghiệp qua cổng thông tin điện tử hoặc qua các ứng dụng CNTT phổ biến như: facebook, zalo,... phát triển các kênh trao đổi, cung cấp thông tin, văn bản kịp thời khi doanh nghiệp có đề nghị trực tiếp cơ quan nhà nước cung cấp.

- Tăng cường ứng dụng CNTT xây dựng Chính quyền điện tử, khai thác đầy đủ các phần mềm nền tảng phát triển Chính phủ điện tử: phần mềm quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, cổng thông tin điện tử, Phần mềm một cửa điện tử; Ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tích cực phối hợp Sở Nội vụ và Văn phòng UBND tỉnh triển khai các dịch vụ công trực tuyến bảo đảm tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ; triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng.

- UBND các huyện, thành phố duy trì hoạt động hiệu quả Trung tâm Hành chính công cấp huyện để tạo sự minh bạch, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp, người dân và giảm thiểu các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, chi phí không chính thức, tạo môi trường đầu tư công khai, minh bạch, thông thoáng hấp dẫn, bình đẳng giữa các doanh nghiệp.

2. Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp với các sở ngành, địa phương lấy cải cách hành chính làm khâu đột phá, trong đó tập trung vào lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai, thuế, hải quan... giảm thiểu thời gian, chi phí không chính thức trong giải quyết thủ tục hành chính với trọng tâm là thực hiện tốt một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính. Cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp, nhất là hệ thống biểu mẫu, quy trình hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính để đăng tải tại Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện; Cổng TT-GTĐT của tỉnh và của các cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì tham mưu triển khai hiệu quả hệ thống phần mềm ứng dụng cho bộ phận một cửa tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo hoạt động có hiệu quả Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh để tạo sự minh bạch, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp, người dân và giảm thiểu các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, chi phí không chính thức, tạo môi trường đầu tư công khai, minh bạch.

- Phối hợp với các Sở Kế hoạch và Đầu tư nắm bắt, tiếp nhận, tổng hợp, điều phối giải quyết, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc của các doanh nghiệp, vận hành hiệu quả Hệ thống đường dây nóng.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ động tăng cường rà soát, tham mưu với UBND tỉnh các giải pháp tăng cường công khai, minh bạch nhằm nâng chỉ số công khai minh bạch thông tin trong bộ chỉ số, góp phần đạt được mục tiêu của tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh việc triển khai các ứng dụng CNTT xây dựng Chính quyền điện tử, công khai minh bạch trong hoạt động, điều hành của các cơ quan nhà nước.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ngành, UBND cấp huyện chủ động rà soát, cung cấp đầy đủ các thông tin phải công khai, minh bạch trên Cổng thông tin các cơ quan đơn vị.

- Tham mưu UBND tỉnh đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử của các cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

4. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

- Tăng cường kết nối, tập hợp, đoàn kết các doanh nghiệp, doanh nhân trong tỉnh; cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo, chủ trương, chính sách của Trung ương và địa phương đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Có kế hoạch, giải pháp cụ thể để Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh nâng cao vai trò trong việc xây dựng chính sách, quy định của tỉnh.

- Đưa phần mềm Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của doanh nghiệp với cơ quan công quyền vào hoạt động trên trang hoidn.vinhphuc.gov.vn; duy trì việc tổ chức khảo sát, đánh giá phản hồi của doanh nghiệp đối với các cơ chế, chính sách của tỉnh, sự năng động, sáng tạo và thái độ công tác của các sở, ban, ngành và địa phương để công bố rộng rãi. Kịp thời phát hiện các đơn vị nào có cá nhân bị phản ánh nhiều hoặc phát hiện có những biểu hiện tiêu cực, sách nhiễu, phiền hà, gây khó khăn cho doanh nghiệp nhằm tư lợi, làm ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh báo cáo UBND tỉnh để có biện pháp xử lý.

5. Cục Thuế tỉnh

Công khai, minh bạch quy trình lập đối tượng nộp thuế, hoàn trả thuế, nộp thuế, các khoản thuế phải nộp...; nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức thuế trong việc thực thi công vụ; chủ động cung cấp các thông tin; trao đổi, giải đáp các thông tin vướng mắc của các doanh nghiệp liên quan đến chính sách thuế.

6. Cổng TT-GTĐT tỉnh, Đài PTTH, Báo Vĩnh Phúc

- Tăng cường quảng bá, đẩy mạnh cập nhật thông tin và đổi mới việc xây dựng nội dung, chất lượng tin bài trên Cổng TT-GTĐT của tỉnh và cổng thông tin của các đơn vị để các công thực sự là kênh khai thác, trao đổi, giải đáp giữa các cơ quan nhà nước với doanh nghiệp và tổ chức công dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về nhiệm vụ thực hiện cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh nói chung và chỉ số Tính minh bạch và Tiếp cận thông tin nói riêng trên các loại hình báo chí, Đài PTTH tỉnh, đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã, Cổng TT-GTĐT của tỉnh và các Cổng TTĐT của các cơ quan nhà nước để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp; khuyến khích việc triển khai tuyên truyền trên các ứng dụng mạng xã hội, trang fanpage để doanh nghiệp biết, phục vụ cho định hướng đầu tư và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Xây dựng chuyên mục, bài viết phản ánh, đi sâu phân tích kết quả phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, các ngành, địa phương, trong đó, tập trung tuyên truyền công tác cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh; các hoạt động tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển; công tác đảm bảo an sinh xã hội; quảng bá, giới thiệu tiềm năng phát triển du lịch, dịch vụ của tỉnh; đề án tái cơ cấu nông nghiệp; Đề án về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, luân chuyển cán bộ; giới thiệu những nhân tố mới, điển hình tiên tiến;....

- Thường xuyên tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; ý nghĩa của Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, cơ quan, đơn vị và các địa phương để các doanh nghiệp hiểu đúng, đánh giá, nhận xét đúng về các nội dung được khảo sát và tích cực tham gia trả lời phiếu hàng năm; tăng cường tuyên truyền tới người dân và doanh nghiệp nắm được lợi ích và cách thức khi truy cập vào các Cổng TTĐT của tỉnh và các cơ quan nhà nước để lấy thông tin, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Công khai thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền; email, địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng của cơ quan trên Cổng TTĐT của cơ quan, đơn vị để tiếp nhận thông tin phản hồi của người dân/doanh nghiệp...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị (*chủ trì, phối hợp*) trong việc đảm nhiệm thực hiện nhiệm vụ nhằm nâng cao Chỉ số Tính minh bạch năm 2021. Đề nghị các cơ quan đơn vị chỉ đạo xây dựng kế hoạch của đơn vị, giao trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, thời hạn hoàn

thành,... Hàng tháng tổ chức kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện, gửi báo cáo về Sở TT&TT (*nội dung báo cáo như phụ lục kèm theo Kế hoạch*) trước ngày 2 tháng sau để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Sở TT&TT: Giao phòng Công nghệ thông tin chủ trì, phối hợp với Công Thông tin Giao tiếp điện tử theo dõi, kiểm tra, đôn đốc hàng tháng việc thực hiện nhiệm vụ đối với các cơ quan liên quan trong việc thực hiện những nhiệm vụ nhằm tăng cường Chỉ số tính minh bạch, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh hàng tháng (*qua Sở Kế hoạch và Đầu tư*) trước ngày 5 tháng sau.

Trân trọng./.

Nơi nhận

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hội doanh nghiệp tỉnh; Cục thuế tỉnh;
- Công Thông tin GTĐT tỉnh;
- Báo Vĩnh Phúc;
- Đài PTTH tỉnh.
- GD, các PGD;
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Mạnh Toàn

Phu lục**NỘI DUNG CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ BÁO CÁO HÀNG THÁNG***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STTTT ngày /7/2021 của Sở TT&TT)*

Stt	Nội dung	Ghi chú
1	Đánh giá về tài liệu quy hoạch	
2	Đánh giá về việc tiếp cận tài liệu pháp lý	
3	Các tài liệu về ngân sách đủ chi tiết để doanh nghiệp sử dụng cho hoạt động kinh doanh	
4	Số lượng thông tin mời thầu được công khai	Nếu có
5	Tỉ lệ doanh nghiệp nhận được thông tin, văn bản sau khi đề nghị cơ quan nhà nước của tỉnh cung cấp	Văn bản gửi đi đến các doanh nghiệp
6	Số ngày doanh nghiệp nhận được thông tin, văn bản, tài liệu sau khi doanh nghiệp nghị cung cấp	
7	Cách để doanh nghiệp tiếp cận các tài liệu	Qua website, zalo...
8	Dự liệu được việc thực thi của tỉnh đối với quy định pháp luật của TW (% chắc chắn)	
9	Đánh giá chất lượng Website của đơn vị (việc đăng tải đầy đủ những thông tin phải công khai, minh bạch)	Thực hiện quy chế quản lý và cung cấp thông tin trên Cổng TT-GTĐT tỉnh Vĩnh Phúc ban hành theo Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc